

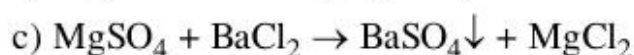
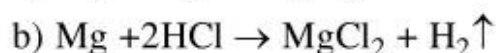
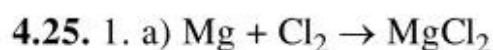
PHÂN LOẠI PHẢN ỨNG TRONG HOÁ HỌC VÔ CƠ

4.21. C.

4.22. C.

4.23. A.

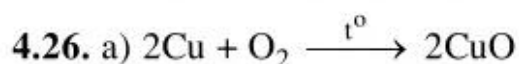
4.24. B.



2. a) Số oxi hoá của magie tăng từ 0 lên +2, của clo giảm từ 0 xuống -1.

b) Số oxi hoá của magie tăng từ 0 lên +2, của hidro giảm từ +1 xuống 0.

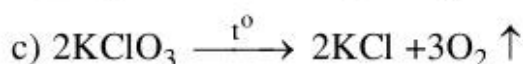
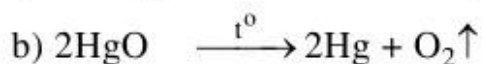
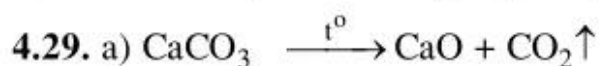
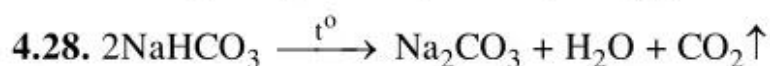
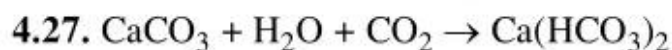
c) Số oxi hoá của các nguyên tố không thay đổi.

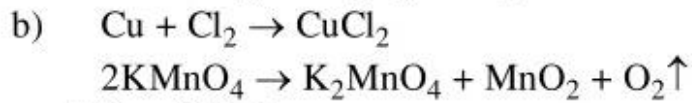
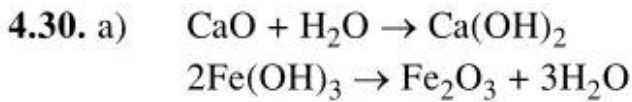


Số oxi hoá của đồng tăng từ 0 lên +2, của oxi giảm từ 0 xuống -2.



Số oxi hoá của các nguyên tố không thay đổi.



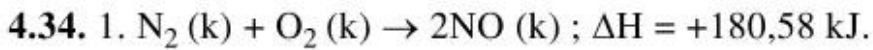


4.31. a)  $\frac{112}{22,4} \times \frac{571,66}{2} = 1429,15 \text{ (kJ)}$ .

b)  $\frac{450}{18} \times \frac{571,66}{2} = 7145,75 \text{ (kJ)}$ .

4.32.  $\frac{520}{100} \times \frac{176}{4,18} = 218,95 \text{ (kcal)}$ .

4.33. Sự ngưng tụ 1 mol hơi nước thành 1 mol nước lỏng giải phóng một lượng nhiệt là 44 kJ.



2. Quá trình giải phóng một lượng nhiệt là :  $\frac{1,5}{30} \times 90,29 = 4,5145 \text{ (kJ)}$ .